

Số: 25/2026/QĐST-DS

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Ánh Nguyệt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Huỳnh Thị Ánh Nguyệt**
2. Ông **Nguyễn Văn Bình**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 474/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: - **Ngân hàng TMCP T1 (T2)** - Trụ sở: Tòa nhà T2, E L, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Đỗ Minh P** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo uỷ quyền: Bà **Hồ Thị Thanh N** – Trưởng bộ phận Xử lý nợ khách hàng cá nhân miền T, bà **Tarương Thị H** – Chuyên viên cao cấp bộ phận xử lý nợ khách hàng cá nhân miền T, bà **Nguyễn Thủy T**, ông **Lê Văn Đ**, ông **Nhan Ngọc L**, ông **Đinh Văn N1**, ông **Trần Duy Q**, **Trần Tấn H1**, ông **Nguyễn Hải D** (Theo Giấy uỷ quyền số 05/2025/UQ-TPB.HĐQT ngày 10/1/2025 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP T1; Giấy uỷ quyền số 3158/2025/GUQ-TPB.CM ngày 02/10/2025) - Địa chỉ: Số D N, phường C, thành phố Đà Nẵng.

* Bị đơn : - Bà **Nguyễn Thị Kim A** - Sinh năm 1986 - Địa chỉ: Tổ C, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (N là phường L, thành phố Đà Nẵng) – Hiện trú tại : Tòa B, tầng 13, P05, Chung cư N, phường L, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về xác nhận nợ:* Bà Nguyễn Thị Kim A trả cho Ngân hàng TMCP T1 số tiền 104.630.354đồng (*Một trăm lẻ tư triệu sáu trăm ba mươi nghìn ba trăm năm mươi tư đồng*). Trong đó: nợ gốc là 46.070.206 đồng (*Bốn mươi sáu triệu không trăm lẻ bảy nghìn hai trăm lẻ sáu đồng*), nợ lãi trong hạn là 18.789.760 đồng (*Mười tám triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn bảy trăm sáu mươi đồng*) và nợ lãi quá hạn là 39.770.388 đồng (*Ba mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi nghìn ba trăm tám mươi tám đồng*).

* *Về phương thức và thời hạn thanh toán nợ:*

Vào ngày 30.4.2026, bà Nguyễn Thị Kim A phải trả cho Ngân hàng TMCP T1 số tiền 104.630.354đồng (*Một trăm lẻ tư triệu sáu trăm ba mươi nghìn ba trăm năm mươi tư đồng*).

Lãi suất tiếp tục đ- ọc tính kể từ ngày 31.3.2026 cho đến khi bà Nguyễn Thị Kim A thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng, lãi suất đ- ọc tính theo thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng.

* *Án phí dân sự sơ thẩm là 7.568.135 đồng (Bảy triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn một trăm ba mươi lăm đồng)* bà Nguyễn Thị Kim A tự nguyện chịu. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP T1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.849.005đồng (*Ba triệu tám trăm bốn mươi chín nghìn không trăm lẻ năm đồng*) theo biên lai thu số 0006235 ngày 28.11.2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các đ- ơng sự;
- VKSND KV 4 – Đà Nẵng;
- L- u hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ánh Nguyệt

